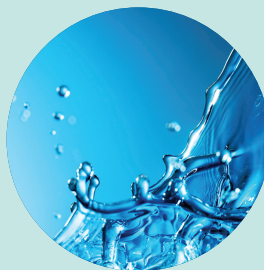


# Báo cáo Chất lượng nước 2025



Báo cáo này chứa thông tin quan trọng về nguồn nước uống của Quý vị và kết quả kiểm tra trong năm 2024.

Mã Hệ Thống Cấp Nước Công Cộng (Public Water System ID, PWS ID) 05575B

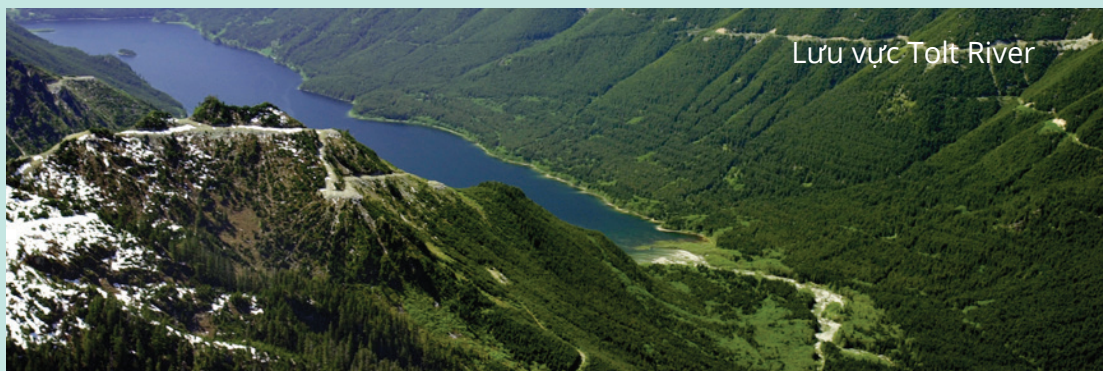
# XUẤT XỨ NGUỒN NƯỚC CỦA QUÝ VỊ

Nguồn nước sạch và an toàn mà quý vị dùng để uống hằng ngày đến từ Cedar River và nhánh nam của Tolt River. Cascade Water Alliance (Cascade) cung cấp nguồn nước này thông qua việc đại diện cho các cơ quan tiện ích thành viên của mình để mua nước từ Seattle Public Utilities (SPU). Cascade cũng sở hữu Lake Tapps, nơi có thể được sử dụng làm nguồn cung cấp nước uống đô thị trong tương lai nếu cần thiết. Cascade là một tổ chức công cộng đô thị được thành lập vào năm 1999 nhằm cung cấp nguồn nước ổn định cho các đô thị trong khu vực. Liên minh này bao gồm các thành phố Bellevue, Issaquah, Kirkland, Redmond, Tukwila, Sammamish Plateau Water và Skyway Water and Sewer District. Mỗi thành viên đều có tiếng nói trong việc quyết định khả năng cung cấp nước uống sạch, an toàn và ổn định cho cộng đồng của mình trong tương lai. Ngoài ra, Cascade lập kế hoạch và triển khai các chương trình, sự kiện, hoạt động tiếp cận cộng đồng và giáo dục dành cho tất cả cư dân, học sinh, doanh nghiệp và cộng đồng rộng lớn của các cơ quan đối tác. Các chương



Lưu vực Cedar River

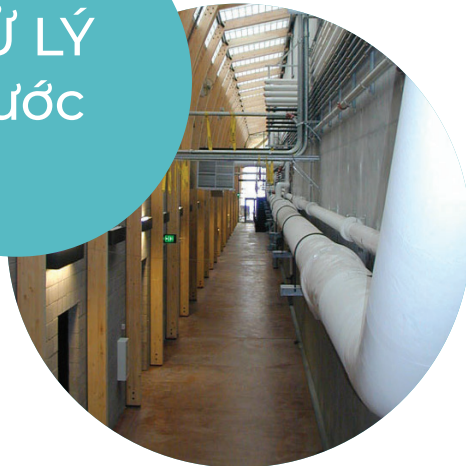
trình này giúp hướng dẫn cách sử dụng nước hợp lý nhất, bao gồm việc cung cấp miễn phí các vật dụng và tài nguyên tiết kiệm nước được đăng tải tại trang [www.cascadewater.org](http://www.cascadewater.org). Tiết kiệm nước ngày hôm nay giúp làm chậm lại nhu cầu phát triển các nguồn nước bổ sung trong tương lai. Cascade hợp tác với các thành viên cũng như các nhà cung cấp nước lớn khác trong khu vực Central Puget Sound để cùng nhau lập kế hoạch đáp ứng nhu cầu cung cấp nước trong vùng cho cả hiện tại và tương lai. Điều này sẽ đảm bảo nguồn nước luôn sẵn có cho tương lai, cũng như trong trường hợp xảy ra các tình huống khẩn cấp do thiên tai hoặc các nguyên nhân khác. Bellevue Utilities và Cascade đang lên kế hoạch đáp ứng nhu cầu nước của chúng ta cho cả hiện tại và tương lai.



Lưu vực Tolt River

Để bảo vệ sức quý vị và cải thiện chất lượng nước, nguồn nước uống của chúng ta từ Tolt River và Cedar River được khử trùng bằng tia cực tím (ultraviolet light, UV) và ozone. Việc khử trùng bằng ozone rất hiệu quả trong việc tiêu diệt ký sinh trùng *Cryptosporidium* và các vi sinh vật khác. Clo được bổ sung vào nguồn nước của quý vị nhằm ngăn ngừa các bệnh như tả, nhiễm giardia và nhiễm salmonella, đồng thời đóng vai trò như một lớp bảo vệ chống tái nhiễm khuẩn khi nước được phân phối trong hệ thống. Mức clo trung bình trong nước uống của quý vị là 0,89 phần triệu (parts per million, ppm) trong năm 2024. Flo được SPU bổ sung trong quá trình xử lý nhằm ngăn ngừa sâu răng, theo kết quả khảo sát của công chúng Seattle vào năm 1968. Mức flo trung bình trong nước uống của Quý vị là 0,62 ppm trong năm 2024. Ngoài ra, natri hydroxit được thêm vào nguồn nước để nâng mức pH (một chỉ số đo độ axit) lên mức 8,2. Mức pH này được điều chỉnh nhằm giảm tính ăn mòn của nước, giúp ngăn kim loại rò rỉ từ hệ thống ống dẫn của quý vị vào nước uống, đồng thời hạn

## XỬ LÝ nước



chế lượng chì và đồng có thể hòa tan vào nước uống. Sau khi xử lý, nguồn nước của Quý vị chứa rất ít chất gây ô nhiễm, và những chất có mặt đều ở mức thấp hơn giới hạn cho phép.

## THÔNG TIN TỪ US ENVIRONMENTAL PROTECTION AGENCY (EPA)

Nguồn nước uống (bao gồm cả nước máy và nước đóng chai) bao gồm sông, hồ, suối, ao, hồ chứa, suối nước ngầm và giếng. Khi nước chảy trên bề mặt đất hoặc thấm qua lòng đất, nó hòa tan các khoáng chất tự nhiên, trong một số trường hợp có cả các chất phóng xạ; cùng với các chất phát sinh từ động vật hoặc hoạt động của con người. Nước uống, bao gồm cả nước đóng chai, cũng có thể chứa ít nhiều một số tạp chất. Dù chứa tạp chất nhưng điều đó không đồng nghĩa với việc nguồn nước gây nguy hại cho sức khỏe. Quý vị có thể tìm hiểu thêm thông tin về các chất gây ô nhiễm và những ảnh hưởng tiềm ẩn đến sức khỏe bằng cách gọi đến Đường dây nóng Nước uống An toàn của Cơ quan Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ (United States Environmental Protection Agency, EPA) theo số 1-800-426-4791. Một số người có thể nhạy cảm hơn với các tạp chất trong nước uống so với phần lớn dân cư. Những người có hệ miễn dịch suy yếu có thể dễ bị nhiễm trùng hơn, chẳng hạn như bệnh nhân ung thư đang điều trị hóa trị, người đã từng cấy ghép cơ quan, người mắc Virus gây suy giảm miễn dịch ở người/Hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải HIV/AIDS (Human Immunodeficiency Virus, HIV, Acquired Immunodeficiency Syndrome, AIDS) hoặc các rối loạn hệ miễn dịch khác, một số người cao tuổi và trẻ sơ sinh. Những người này nên tham khảo ý kiến từ các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe về nguồn nước uống. Quý vị có thể gọi đến Đường dây nóng Nước uống An toàn để nhận hướng dẫn của Environmental Protection Agency và Centers for Disease Control về các biện pháp thích hợp nhằm giảm nguy cơ nhiễm ký sinh trùng *Cryptosporidium* và các vi sinh vật gây ô nhiễm khác theo số 1-800-426-4791.

DỮ LIỆU  
CHẤT  
LƯỢNG  
NƯỚC

Nguồn nước của quý vị được giám sát và kiểm tra kỹ lưỡng suốt cả năm. Sau khi kiểm tra gần 200 hợp chất hóa học, chỉ có một vài chất được phát hiện. **Báo cáo này chỉ liệt kê những hợp chất đã được phát hiện.** Nếu quý vị muốn xem danh sách đầy đủ các hợp chất hóa học đã được kiểm tra nhưng không phát hiện, vui lòng gọi đến Bộ phận Chất Lượng Nước theo số 425-452-6192 hoặc truy cập trang [bellevuewa.gov/drinkingwaterquality](http://bellevuewa.gov/drinkingwaterquality).

|                          |        | Giới hạn cho phép của EPA |          | Mức độ trong nước sông Cedar                    |              | Mức độ trong nước sông Tolt |               |                                                     |
|--------------------------|--------|---------------------------|----------|-------------------------------------------------|--------------|-----------------------------|---------------|-----------------------------------------------------|
| Đã phát hiện Hợp chất    | Đơn vị | MCLG                      | MCL      | Trung bình                                      | Phạm vi      | Trung bình                  | Phạm vi       | Diễn hình Nguồn gốc                                 |
| Nước thô                 |        |                           |          |                                                 |              |                             |               |                                                     |
| Tổng Hữu cơ Cacbon       | ppm    | NA                        | TT       | 0,76                                            | 0,5 đến 1,23 | 1,24                        | 1,12 đến 1,39 | Tồn tại tự nhiên trong môi trường                   |
| Nước đã được xử lý       |        |                           |          |                                                 |              |                             |               |                                                     |
| Độ đục                   | NTU    | NA                        | TT       | 0,41                                            | 0,19 đến 2,1 | 0,04                        | 0,02 đến 0,29 | Dòng chảy trôi đất                                  |
| Asen                     | ppb    | 0                         | 10       | 0,4                                             | 0,3 đến 0,6  | 0,23                        | 0,2 đến 0,4   | Sự xói mòn các khoáng chất tự nhiên                 |
| Bari                     | ppb    | 2000                      | 2000     | 1,3                                             | 1,2 đến 1,5  | 1,2                         | 1,1 đến 1,4   | Sự xói mòn các khoáng chất tự nhiên                 |
| Bromat                   | ppb    | 0                         | 10       | 1,3                                             | ND đến 11    | 0,1                         | ND đến 3,8    | Sản phẩm phụ của quá trình khử trùng nước uống      |
| Flo                      | ppm    | 4                         | 4        | 0,65                                            | 0,6 đến 0,7  | 0,7                         | 0,6 đến 0,8   | Phụ gia nước                                        |
| Nitrat                   | ppm    | 10                        | 10       | ND                                              | Một mẫu đơn  | 0,08                        | Một mẫu đơn   | Sự xói mòn các khoáng chất tự nhiên                 |
| Coliform, tổng số        | %      | 0                         | 5%       | 0,1%<br>2 mẫu trong tổng số 1.800 mẫu           |              |                             |               | Tồn tại tự nhiên trong môi trường                   |
| Tổng Trihalomethan       | ppb    | NA                        | 80       | Trung bình = 31<br>Phạm vi = từ 21,0 đến 43,2   |              |                             |               | Sản phẩm phụ của quá trình xử lý nước uống bằng clo |
| Axit Haloaxetic (5 loại) | ppb    | NA                        | 60       | Trung bình = 27<br>Phạm vi = từ 14,2 đến 37,1   |              |                             |               |                                                     |
| Clo                      | ppm    | MRDLG = 4                 | MRDL = 4 | Trung bình = 0,89<br>Phạm vi = từ 0,17 đến 1,64 |              |                             |               | Phụ gia nước được sử dụng để kiểm soát vi sinh vật  |

Các định nghĩa trong bảng trên

**MCLG:** Mục tiêu mức tối đa của chất gây ô nhiễm (Maximum Contaminant Level Goal, MCLG) - Khi mức độ của chất gây ô nhiễm trong nước uống dưới mức này, vẫn chưa có nguy cơ nào được phát hiện hoặc dự kiến sẽ gây ảnh hưởng đến sức khỏe. MCLG đảm bảo mức độ an toàn nhất định.

**MCL:** Mức độ ô nhiễm tối đa (Maximum Contaminant Level, MCL) - Mức cao nhất được quy định cho một chất gây ô nhiễm trong nước uống. MCL được thiết lập gần với MCLG nhất có thể, bằng cách sử dụng công nghệ xử lý tối ưu nhất hiện có.

**MRDL:** Giới hạn mức dư tối đa của chất khử trùng (Maximum Residual Disinfectant Level, MRDL) - Mức cao nhất của chất khử trùng có thể xuất hiện trong nước uống. Có bằng chứng thuyết phục rằng việc bổ sung chất khử trùng là cần thiết để kiểm soát các chất gây ô nhiễm vi sinh.

**MRDLG:** Mục tiêu giới hạn mức dư tối đa của chất khử trùng (Maximum Residual Disinfectant Level Goal, MRDLG) - Khi mức độ của chất khử trùng trong nước uống dưới mức này, vẫn chưa có nguy cơ nào được phát hiện hoặc dự kiến sẽ gây ảnh hưởng đến sức khỏe. MRDLGs không phản ánh lợi ích của việc sử dụng chất khử trùng để kiểm soát các chất gây ô nhiễm vi sinh.

**TT:** Phương pháp xử lý (Treatment Technique, TT) - Một quy trình bắt buộc nhằm giảm mức độ của chất gây ô nhiễm trong nước uống.

**NTU:** Đơn vị đo độ đục (Nephelometric Turbidity Unit, NTU) - Độ đục là thước đo mức độ trong suốt của nước. Mức tối đa cho phép về MCL áp dụng cho nguồn nước Cedar vào năm 2023 là 5 NTU, còn đối với nguồn nước Tolt, mức này là 0,3 NTU trong ít nhất 95% số mẫu được kiểm tra trong một tháng. 100% số mẫu từ nguồn Tolt trong năm 2023 có độ đục dưới 0,3 NTU.

**NA:** Không khả dụng (Not Applicable, NA)      **ND:** Không xác định được (Not Detected, ND)      **ppm:** 1 phần triệu = 1 mg/L = 1 miligam trên lít

**ppb:** 1 phần tỷ = 1 ug/L = 1 microgam trên lít      **1 ppm = 1000 ppb**

# CHÌ VÀ ĐỒNG

Trong năm 2023, các mẫu nước máy từ 52 hộ gia đình trên toàn khu vực dịch vụ Bellevue Utilities đã được thu thập và phân tích hàm lượng chì và đồng. Các mẫu này được thu thập mỗi ba năm một lần theo yêu cầu của Washington State Department of Health. Đợt lấy mẫu tiếp theo của chúng tôi sẽ diễn ra vào tháng 8 năm 2026. Dưới đây là các kết quả lấy mẫu năm 2023.

| Kết quả giám sát chì và đồng                                                                                                                                                                                         |      |           |               |                              |                                          |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|-----------|---------------|------------------------------|------------------------------------------|
| Tham số và Đơn vị                                                                                                                                                                                                    | MCLG | Nồng độ + | 2023 Kết quả* | Số hộ có nồng độ vượt ngưỡng | Nguồn                                    |
| Chì, ppb                                                                                                                                                                                                             | 0    | 15        | 3,7           | 0 trên 52                    | Sự ăn mòn của hệ thống ống nước gia đình |
| Đồng, ppm                                                                                                                                                                                                            | 1,3  | 1,3       | 0,11          | 0 trên 52                    |                                          |
| * Phân vị thứ 90: tức là 90% số mẫu có giá trị thấp hơn các giá trị được hiển thị.<br>+ Khi mức ô nhiễm vượt quá ngưỡng này, hệ thống cấp nước phải thực hiện các biện pháp xử lý hoặc tuân thủ các yêu cầu bổ sung. |      |           |               |                              |                                          |

## THÔNGIỆP TỪ EPA HOA KỲ

Nước uống có nồng độ chì cao có thể gây ra các vấn đề nghiêm trọng về sức khỏe, đặc biệt là đối với phụ nữ mang thai và trẻ nhỏ. Chì trong nước uống chủ yếu đến từ các vật liệu và thành phần của đường ống dịch vụ và hệ thống ống nước gia đình. Bellevue Utilities có trách nhiệm cung cấp nước uống chất lượng cao, nhưng không thể kiểm soát được các vật liệu cấu tạo nên các bộ phận của ống nước. Khi nước đọng lại trong đường ống nhiều giờ, quý

vị có thể giảm thiểu nguy cơ tiếp xúc với chì bằng cách xả vòi nước trong 30 giây đến 2 phút trước khi dùng nước để uống hoặc nấu ăn. Nếu quý vị lo ngại về chì trong nước, quý vị nên đem nước đi kiểm tra. Quý vị có thể truy cập thông tin về chì trong nước uống, phương pháp thử nghiệm và các bước quý vị có thể thực hiện để giảm thiểu tiếp xúc tại Đường dây nóng của Nước uống An toàn hoặc tại <http://www.epa.gov/safewater/lead>.

## THÔNGIỆP TỪ BELLEVUE UTILITIES

Washington State Department of Health yêu cầu các công ty tiện ích phải thông báo cho khách hàng trong trường hợp có vi phạm nhỏ khi giám sát. Vào ngày 21 tháng 6 năm 2024, Seattle Public Utilities gặp phải một vi phạm nhỏ tại Cedar Treatment Facility, một bộ phận trong thiết bị giám sát không ghi lại một phần dữ liệu của một trong bảy đơn vị xử lý bằng tia cực tím (UV) đang hoạt động. Các dữ liệu khác cho thấy rằng hệ thống UV vẫn đang hoạt động, do đó không có ảnh hưởng nào đến sức khỏe cộng đồng. Các biện pháp sửa chữa đã được thực hiện, chương trình của hệ thống được cải thiện và nhân viên vận hành đã

được đào tạo thêm để ngăn ngừa sự cố này xảy ra trong tương lai. Nếu quý vị có bất kỳ câu hỏi nào về trường hợp này, vui lòng gọi cho Seattle Public Utilities theo số 206-615-0827.

Vui lòng chia sẻ thông tin với tất cả những người sử dụng nguồn nước này để uống, đặc biệt là những người có thể chưa nhận được thông báo trực tiếp (ví dụ người đang sống ở chung cư, viện dưỡng lão, trường học và doanh nghiệp). Quý vị có thể đăng thông báo này ở những nơi công cộng, phát bản sao trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

# Quy định Giám sát Các Chất Gây Ô Nhiễm Chưa Được Quản Lý Lần Thứ Năm

Đạo luật Nước uống An toàn yêu cầu EPA Hoa Kỳ phải ban hành danh sách các chất gây ô nhiễm không được quản lý để hệ thống cấp nước công cộng giám sát sau mỗi năm năm. Quy định Giám sát Các Chất Gây Ô Nhiễm Chưa Được Quản Lý Lần Thứ Năm (The fifth Unregulated Contaminant Monitoring Rule, UCMR 5) được công bố vào ngày 27 tháng 12 năm 2021, yêu cầu các hệ thống cấp nước phải lấy mẫu 29 hợp chất PFAS và lithium từ năm 2023 đến năm 2025. Dữ liệu thu thập được theo yêu cầu của UCMR 5 giúp hiểu rõ hơn về mức độ phổ biến và hàm lượng mỗi 29 chất per- và polyfluoroalkyl (Per- and Polyfluoroalkyl Substances, PFAS) và lithium trong hệ thống nước uống trên toàn quốc. Bellevue Utilities đã hoàn thành tất cả các lần lấy mẫu theo yêu cầu vào tháng 1, tháng 4, tháng 7 và tháng 10 năm 2024. Trong số 29 hợp chất PFAS được thử nghiệm, chúng tôi chỉ phát hiện bốn hợp chất rất nhỏ vào tháng 1; trong tất cả 30 hợp chất, không phát hiện hợp chất nào vào tháng 4, tháng 7 và tháng 10. Chúng tôi nhận định rằng các kết quả phát hiện trong quý I có khả năng bị sai do ảnh hưởng của môi trường và điều kiện lấy mẫu. Bảng dưới đây chỉ liệt kê những hợp chất được phát hiện. Để biết danh sách đầy đủ các hợp chất được lấy mẫu và kết quả của chúng, vui lòng truy cập [www.bellevuewa.gov/PFAS](http://www.bellevuewa.gov/PFAS) hoặc quét mã QR trên trang này.



|       |        |     |          |          | Các mẫu tháng 1 năm 2024 |         |                                  |
|-------|--------|-----|----------|----------|--------------------------|---------|----------------------------------|
|       | MDL    | MRL | MCL      | MCLG     | Tolt                     | Cedar   | Nguồn                            |
| PFBA  | 0,0750 | 5   | Không có | Không có | 0,2830J                  | 0,3170J | Xem các nguồn tiêu biểu bên dưới |
| PFHpA | 0,0520 | 3   | Không có | Không có | 0,0833J                  | 0,0800J |                                  |
| PFOS  | 0,0980 | 4   | 4        | 0        | 0,1170J                  | 0,1200J |                                  |
| PFOA  | 0,0750 | 4   | 4        | 0        | 0,0833J                  | 0,0833J |                                  |

Lưu ý: tất cả các đơn vị đều tính theo phần nghìn tỷ hay ppt.

## Các nguồn tiêu biểu của các hợp chất PFAS

PFAS là một nhóm hóa chất tổng hợp được sử dụng trong nhiều loại sản phẩm tiêu dùng và ứng dụng công nghiệp bao gồm: dụng cụ nấu ăn chống dính, quần áo chống thấm nước, vải và thảm chống bám bẩn, mỹ phẩm, bột chữa cháy, mạ điện và các sản phẩm chống dầu mỡ, nước và dầu. PFAS có trong máu người và động vật, trong nước, không khí, cá và đất tại nhiều địa điểm trên khắp Hoa Kỳ và thế giới.

### Các định nghĩa trong bảng trên

- MDL:** *Giới Hạn Phát Hiện Của Phương Pháp (Method Detection Limit, MDL)* - mức thấp nhất mà phương pháp kiểm tra có thể phát hiện được.
- MRL:** *Giới Hạn Báo Cáo Của Phương Pháp (Method Reporting Limit, MRL)* – mức thấp nhất mà phương pháp kiểm tra có thể định lượng với độ tin cậy cao.
- MCL:** *Mức Độ Ô Nhiễm Tối Đa (Maximum Contaminant Level, MCL)* - Mức độ ô nhiễm cao nhất được phép có trong nước uống. MCL được thiết lập gần với MCLG nhất có thể, bằng cách sử dụng công nghệ xử lý tối ưu nhất hiện có. Vào ngày 10 tháng 4 năm 2024, USEPA đã thiết lập MCL cho năm hợp chất PFAS.
- MCLG:** *Mục Tiêu Mức Độ Ô Nhiễm (Maximum Contaminant Level Goal, MCLG)* - Khi mức độ của chất gây ô nhiễm trong nước uống dưới mức này, vẫn chưa có nguy cơ nào được phát hiện hoặc dự kiến sẽ gây ảnh hưởng đến sức khỏe. MCLG đảm bảo mức độ an toàn nhất định.
- ND:** *Không xác định*
- J:** chữ "J" ở cuối con số kết quả cho thấy đó là một giá trị ước tính. Thường thấy ở các kết quả dưới MRL nhưng trên MDL.
- 1 ppb = 1000 ppt**

# Vậy 1 ppt thực chất là gì? Để hiểu rõ hơn, đó là:

1 inch trong 16 triệu dặm -

**600+**  
**lần**  
**vòng**  
**quanh**  
**Trái Đất**



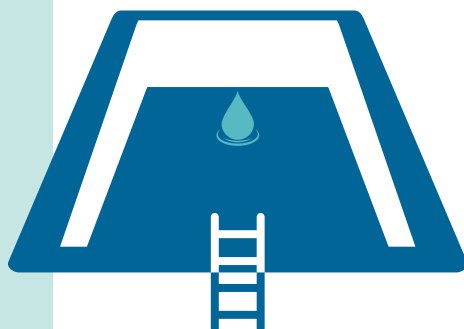
**Một giọt**  
phẩm màu trong  
18 triệu gallon  
nước, hay nhiều hơn một  
chút so với

**27**

hồ bơi thi đấu tiêu  
chuẩn Olympic.



1 giây trong  
**32.000**  
**năm**

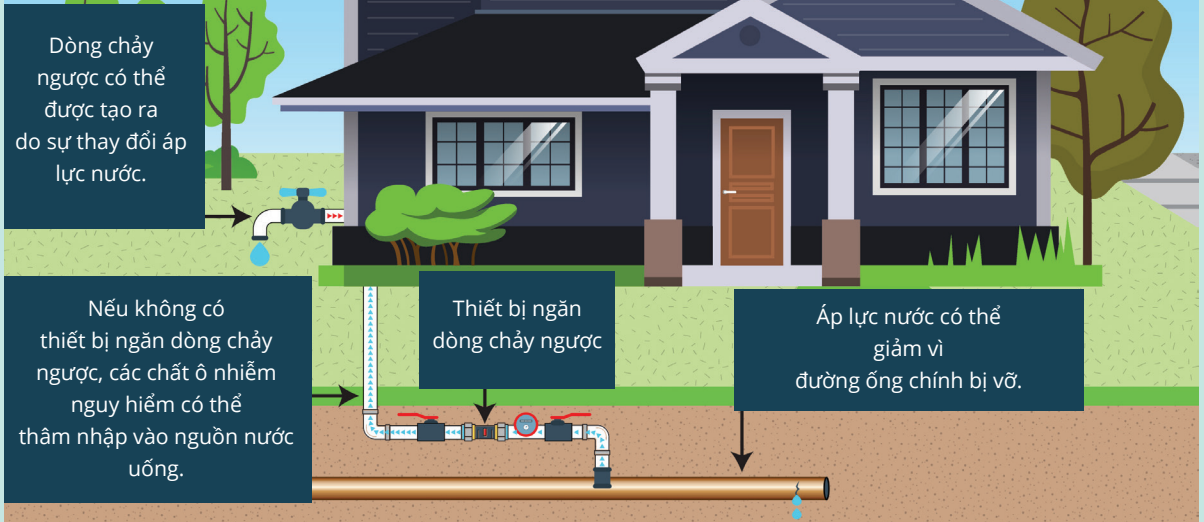


## PFAS và Nước Uống

PFAS là một nhóm lớn các hóa chất do con người tạo ra được sử dụng từ những năm 1950 để sản xuất nhiều loại sản phẩm tiêu dùng chống bẩn, chống nước và chống dính. Một số ví dụ bao gồm bao bì thực phẩm, quần áo mặc ngoài trời và chảo chống dính. PFAS cũng được sử dụng nhiều trong công nghiệp vì tính chất đặc biệt của chúng. Tại tiểu bang Washington, PFAS có trong một số loại bột chữa cháy được quân đội Hoa Kỳ, sở cứu hỏa địa phương và sân bay sử dụng. PFAS có thể thâm nhập vào nước uống nếu chúng được sản xuất, sử dụng, thải bỏ hoặc rò rỉ gần nguồn nước của quý vị. Vì PFAS không dễ phân hủy nên chúng có thể tồn tại trong nguồn nước nhiều năm. Nước uống của Bellevue đến từ hai lưu vực rất lớn, nguyên sơ và được bảo vệ rất tốt ở chân núi Cascade. Tại Bellevue Utilities, chúng tôi sẽ tiếp tục theo dõi nhóm chất gây ô nhiễm mới này theo hướng dẫn của liên bang và tiểu bang để bảo vệ quý vị và gia đình quý vị. Để biết thêm thông tin về PFAS và nước uống, vui lòng truy cập trang web của Washington State Department of Health: <https://doh.wa.gov/community-and-environment/contaminants/pfas>

# Ngăn Chặn Dòng Chảy Ngược

Để tiếp tục uống nước sạch và an toàn



## Xác định vị trí hoặc lắp đặt thiết bị ngăn dòng chảy ngược.

Nếu quý vị có hệ thống tưới tiêu ngầm thì hãy kiểm tra xem đã có thiết bị ngăn dòng chảy ngược chưa. Thiết bị chống dòng chảy ngược là một van bằng đồng thường nằm giữa đồng hồ nước và điểm mà đường ống cấp nước đi vào nhà, thường nằm trong một hộp nhỏ màu xanh lá cây giống như hộp đồng hồ nước.

Nếu hệ thống tưới của quý vị không có thiết bị ngăn dòng chảy ngược hoặc nếu quý vị đang lắp một hệ thống tưới tiêu mới, quý vị phải lắp đặt ít nhất một Cụm van kiểm tra kép (Double Check Valve Assembly, DCVA) theo quy định về hệ thống ống nước của City of Bellevue.

Ngoài ra, nếu quý vị có bất kỳ nguồn cấp nước phụ nào như giếng hoặc nếu quý vị sử dụng nước hồ để tưới, quý vị phải có ít nhất một cụm chống dòng chảy ngược áp suất giảm (Reduced Pressure Backflow Assembly, RPBA).

## Kiểm tra hệ thống ngăn dòng chảy ngược của quý vị hằng năm.

Sau khi được lắp đặt hoặc xác định vị trí, quý vị phải gọi kỹ thuật viên được cấp phép bởi tiểu bang để kiểm tra thiết bị chống chảy ngược hàng năm. Điều này đảm bảo rằng thiết bị đang hoạt động đúng cách để bảo vệ nguồn nước uống công cộng. Để xem danh sách các kỹ thuật viên được cấp phép bởi tiểu bang hoặc nếu quý vị có bất kỳ thắc mắc nào về việc kiểm tra thiết bị chống chảy ngược, vui lòng liên hệ City of Bellevue Backflow Prevention theo số 425-452-4201 hoặc truy cập [bellevuewa.gov/backflow](http://bellevuewa.gov/backflow).

## Bảo dưỡng hệ thống tưới tiêu của quý vị đúng cách.

Khi thực hiện bảo dưỡng hệ thống tưới tiêu cho mùa đông của quý vị, hãy chắc chắn rằng khí nén được nối với điểm thổi khí sẽ được lắp đặt chính xác, nhằm tránh việc không khí vô tình bị đẩy vào hệ thống cấp nước của Thành phố.

# SỬ DỤNG NƯỚC HIỆU QUẢ



Cascade thay mặt cho các thành viên của mình để cung cấp các chương trình và dịch vụ sử dụng nước hiệu quả. Những điểm nổi bật của chương trình sử dụng nước hiệu quả 2024 của Cascade bao gồm:

- Triển khai các chương trình giáo dục về nước tại trường học với nhiều chủ đề đa dạng như: Vi nhựa, Nguồn cung cấp nước, Làm vườn tiết kiệm nước, Tất cả về nước ngầm, và Carbon, Khí hậu, và Bảo tồn.
- Đồng sáng tạo và hỗ trợ chương trình Học tập Dựa trên Vấn đề cho Hệ thống Nước (Problem-Based Learning for Water Systems, PBL4WS) cùng với tổ chức Sustainability Ambassadors dành cho giáo viên và học sinh muốn tìm hiểu sâu hơn về hệ thống nước.
- Cung cấp hơn 4.000 khoản hoàn tiền cho các thiết bị có nhãn EnergyStar và WaterSense.
- Phân phối hơn 500 vật phẩm tiết kiệm nước như đồng hồ tắm hẹn giờ, dụng cụ đo mưa, thuốc thử rò rỉ bồn cầu và các vật phẩm khác qua trang web của Cascade.
- Tổ chức nhiều hội thảo về làm vườn, cảnh quan và tưới tiêu nhằm thúc đẩy việc sử dụng nước hiệu quả.
- Tiếp tục hợp tác với Lake Washington Institute of Technology để cung cấp chương trình được công nhận về Sustainable Landscape Technologies, đào tạo sinh viên và chuyên gia trong ngành về các kiến thức cơ bản quản lý hệ thống tưới tiêu hiệu quả và cảnh quan bền vững.
- Sản xuất các podcast và nội dung trên mạng xã hội.

Các chương trình và dịch vụ này đã thúc đẩy hiệu quả sử dụng nước và quản lý tài nguyên nước trên toàn vùng, thu hút hàng nghìn học sinh, giáo viên, doanh nghiệp và khách hàng tham gia, đại diện cho tất cả thành viên của Cascade, nhờ đó đạt được mức tiết kiệm ước tính 83.401 gallon nước mỗi ngày trong năm 2024. Cộng với lượng nước tiết kiệm từ 2019-2023, con số này chiếm 69% Mục tiêu Sử dụng Nước Hiệu quả giai đoạn 2019-2026.

Việc sử dụng nước hiệu quả là rất quan trọng để cung cấp nguồn nước an toàn và ổn định đáp ứng nhu cầu của cộng đồng hiện tại và trong tương lai. Thay mặt cho Bellevue và các thành viên khác, Cascade sẽ dành các nguồn lực cần thiết cho công tác tuyên truyền, giáo dục và chương trình để đạt được tổng lượng nước uống tiết kiệm 0,5 triệu gallon mỗi ngày trong giai đoạn 2019 – 2026.

Trong năm 2024, Bellevue Utilities đã cung cấp 5,7 tỷ gallon nước cho khách hàng của mình. Hệ thống nước của Bellevue được đo lường chặt chẽ. Thành phố cũng tích cực khuyến khích việc sử dụng nước hiệu quả bằng cách giảm thiểu thất thoát nước do rò rỉ trong toàn bộ hệ thống phân phối. Tỷ lệ thất thoát nước trong hệ thống phân phối năm 2024 là 3,8% tổng lượng nước tiêu thụ, thấp hơn nhiều so với tiêu chuẩn của tiểu bang Washington là 10%.



# CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

VỀ NƯỚC

## Liệu nước của Bellevue có an toàn để uống và sử dụng?

Chắc chắn là có! Nước ở Bellevue rất trong và được khử trùng bằng ozone và clo. Quý vị có thể uống trực tiếp từ vòi nước. Quý vị không cần phải lọc hay đun sôi nước trước khi uống hay sử dụng. Nước đóng chai có thể rất thuận tiện khi di chuyển, nhưng sẽ không cần thiết khi ở nhà, vì quý vị chỉ cần vặn vòi nước là được. Quý vị có biết một số loại nước đóng chai được sản xuất ngay tại Bellevue không?

## Tại sao nước uống của tôi lại có mùi hoặc vị lạ?

Theo kinh nghiệm của chúng tôi, vị và mùi khó chịu trong nước uống thường do hai nguyên nhân chính gây ra:

**1. Nước động** - Hệ thống ống nước trong nhà có nhiều nhánh chạy theo các hướng khác nhau. Nếu có bất kỳ đoạn ống nước nào ít khi được sử dụng, nước trong đó có thể bị đọng, hỏng và gây ra mùi vị khó chịu khi nước chảy qua và đi đến các khu vực khác trong nhà, ví dụ như nhà bếp. Quý vị chỉ cần xả hết nước lạnh ở tất cả các vòi, trong nhà và bên ngoài trong

khoảng 3 đến 5 phút để làm sạch hệ thống ống nước. Thông thường, cách này sẽ giải quyết được các vấn đề về mùi và vị của nước.

## 2. Ống nước tưới tiêu nối với sân vườn

- Nếu quý vị gặp phải mùi hoặc vị hóa chất đậm đặc, hãy kiểm tra xem quý vị có đang nối ống nước ra sân vườn, đặc biệt là ở sân sau hay không. Khi ống nước tưới cây được kết nối, áp lực có thể khiến nước trong ống tưới bị chảy ngược vào hệ thống ống nước trong nhà, làm cho nước nhiễm mùi cao su hoặc mùi hóa chất nồng. Để khắc phục vấn đề này, hãy ngắt kết nối tất cả các ống nước tưới tiêu và xả nước lạnh ở tất cả các vòi trong khoảng 3 đến 5 phút để làm sạch hệ thống ống nước trong nhà. Nên hình thành thói quen ngắt ống nước tưới tiêu khi không sử dụng để tránh sự cố tương tự.

## Nước uống ở Bellevue là nước cứng hay nước mềm?

Nước uống của Bellevue rất mềm. Không cần thiết phải sử dụng chất làm mềm nước đặc biệt cho máy giặt hoặc máy rửa chén của quý vị.

“Độ cứng” hay “độ mềm” của nước phụ thuộc vào hàm lượng khoáng chất, chẳng hạn như canxi và magiê. Nước được coi là “mềm” khi nó chứa ít khoáng chất hơn. Nước uống ở Bellevue có độ cứng khoảng 1,47 grain trên gallon hoặc 25,2 mg/L.

## Nước của tôi có màu trắng và đục như sữa.

Nước có màu trắng hoặc đục thường là do các bọt khí nhỏ li ti trong nước. Nếu quý vị đổ nước vào ly trong suốt và quan sát, nước sẽ trong trở lại dần từ đáy lên trong khoảng hai phút.

Quá trình sục khí không gây nguy hiểm cho sức khỏe và có thể xuất phát từ hệ thống cấp nước hoặc hệ thống ống nước trong nhà. Xin hãy liên hệ Bellevue Utilities Water Quality nếu quý vị có bất kỳ lo ngại gì.

## Thỉnh thoảng tôi thấy nước màu đen chảy ra từ vòi rồi nhanh chóng biến mất.

### Đó là gì?

Nước có màu đen xuất hiện một cách ngẫu nhiên thường là hiện tượng thường gặp khi sử dụng các bình nóng lạnh cũ. Những hạt đen mịn xuất phát từ quá trình ăn mòn bên trong bình nóng lạnh. Một bình nóng lạnh dùng điện hoặc gas thông thường có tuổi thọ khoảng từ 8 đến 10 năm. Nếu thỉnh thoảng quý vị thấy nước có màu đen và bình chứa nước nóng của quý vị đã sử dụng hơn tám năm, quý vị nên cân nhắc thay mới thiết bị này.

## Tôi nên liên hệ với ai nếu nước có mùi, vị hoặc màu sắc bất thường?

Sự thay đổi về mùi, vị hoặc màu sắc của nước không phải lúc nào cũng gây ra vấn đề về sức khỏe khi sử dụng. Tuy nhiên, đôi khi những thay đổi có thể là dấu hiệu cảnh báo cho nhiều vấn đề. Nếu quý vị nhận thấy nước có sự thay đổi, xin vui lòng gọi ngay cho Bellevue Utilities theo số 425-452-7840.





City of Bellevue Utilities  
PO Box 90012  
Bellevue, WA 98009-9012

PRSR STD  
U.S. Postage  
PAID  
Bellevue, WA  
Permit NO. 61

**PHÂN PHỐI THƯ THEO TUYẾN ĐI  
BỘ NÂNG CAO VỚI ĐỘ PHỦ TỐI ĐA  
(ENHANCED CARRIER ROUTE WALK  
SEQUENCE SATURATION, ECRWSS)  
KHÁCH HÀNG BƯU CHÍNH**

## Thông tin Liên Hệ Cần Thiết

Bellevue Utilities  
450 110th Avenue NE  
Bellevue, WA 98004  
Địa chỉ email: [OMSsupport@bellevuewa.gov](mailto:OMSsupport@bellevuewa.gov)  
Trang web: [www.bellevuewa.gov/utilities](http://www.bellevuewa.gov/utilities)

Nhân viên Utilities luôn sẵn sàng ứng phó với các tình huống khẩn cấp 24 giờ mỗi ngày. Nếu có bất kỳ thắc mắc hay cần hỗ trợ liên quan đến chất lượng nước uống, kiểm tra thiết bị chống chảy ngược và kết nối chéo, sự cố vỡ ống nước chính, bị ngập, tràn nước thải hoặc sự cố tràn chất ô nhiễm, xin vui lòng gọi đến số 425-452-7840.

Ngoài giờ làm việc, các cuộc gọi khẩn cấp sẽ được nhân viên trực tiếp tiếp nhận và chuyển máy cho nhân sự trực ứng cứu phù hợp.

Hãy tham gia! The Environmental Services Commission là một nhóm công dân tư vấn cho Bellevue City Council về các vấn đề liên quan đến Utilities. Gửi email đến [ESC@bellevuewa.gov](mailto:ESC@bellevuewa.gov) hoặc ghé thăm [ellevuewa.gov/ESC](http://ellevuewa.gov/ESC) để nhận lịch họp và các thông tin khác.

Thanh toán hóa đơn tiện ích 425-452-6973  
Để thanh toán hóa đơn tiện ích trực tuyến, vui lòng truy cập vào địa chỉ [myutilitybill.bellevuewa.gov](http://myutilitybill.bellevuewa.gov)

Xử lý giấy phép 425-452-4898  
[mybuildingpermit.com](http://mybuildingpermit.com)

Báo cáo này có những thông tin quan trọng về nguồn nước sinh hoạt của quý vị. Để đọc báo cáo bằng các ngôn ngữ khác, vui lòng truy cập **[www.bellevuewa.gov/drinkingwaterquality](http://www.bellevuewa.gov/drinkingwaterquality)**



Có thể tải ứng dụng MyBellevue tại:



Quét mã để xem báo cáo trực tuyến

本报告包含与您的饮用水有关的重要信息。如需阅读其他语言版本，请访问 **[www.bellevuewa.gov/drinkingwaterquality](http://www.bellevuewa.gov/drinkingwaterquality)**

本報告內含關於您飲用水的重要資訊。若需要使用其他語言閱讀此資訊，請參觀網站 **[www.bellevuewa.gov/drinkingwaterquality](http://www.bellevuewa.gov/drinkingwaterquality)**

इस रिपोर्ट में आपके पीने के पानी के बारे में महत्वपूर्ण जानकारी है। इसे अन्य भाषाओं में पढ़ने के लिए **[www.bellevuewa.gov/drinkingwaterquality](http://www.bellevuewa.gov/drinkingwaterquality)** पर जाएं

本報告書にはあなたの飲料水に関する重要な情報が記載されています。英語以外の言語でお読みになる場合、**[www.bellevuewa.gov/drinkingwaterquality](http://www.bellevuewa.gov/drinkingwaterquality)** をご覧ください。

이 보고서에는 식수에 관한 중요한 정보가 들어 있습니다. 다른 언어로 읽으시려면, 다음 웹페이지를 방문하십시오: **[www.bellevuewa.gov/drinkingwaterquality](http://www.bellevuewa.gov/drinkingwaterquality)**

Este informe contiene información importante acerca del agua potable. Para leerla en otros idiomas, visite **[www.bellevuewa.gov/drinkingwaterquality](http://www.bellevuewa.gov/drinkingwaterquality)**

Данный отчет содержит важные сведения о питьевой воде в вашем регионе. На других языках он доступен по адресу: **[www.bellevuewa.gov/drinkingwaterquality](http://www.bellevuewa.gov/drinkingwaterquality)**

Các báo cáo này chứa các thông tin quan trọng về nước uống của quý vị. Để đọc bằng các thứ tiếng khác, truy cập **[www.bellevuewa.gov/drinkingwaterquality](http://www.bellevuewa.gov/drinkingwaterquality)**



Nếu quý vị cần định dạng tài liệu khác, phiên dịch viên hoặc điều chỉnh hợp lý, vui lòng gọi trước ít nhất 48 giờ theo số 425-452-6168 (gọi thoại) hoặc gửi email đến [adatitleVI@bellevuewa.gov](mailto:adatitleVI@bellevuewa.gov). Đối với các khiếu nại liên quan đến việc sửa đổi, vui lòng liên hệ City of Bellevue Đạo luật Người Mỹ Khuyết tật (Americans with Disabilities Act, ADA), Title VI và Equal Opportunity Officer tại [ADATitleVI@bellevuewa.gov](mailto:ADATitleVI@bellevuewa.gov).